TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 546/2024/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 30 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm thụ lý số: 651/2024/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ma Thị H, sinh năm 1983

HKTT và chỗ ở: Tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1983

HKTT và chỗ ở: Tổ A, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 146; Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 54, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ma Thị H và anh Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ma Thị H và anh Nguyễn Thanh T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ma Thị H và anh Nguyễn Thanh T thống nhất thỏa thuận: Chị Ma Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thanh T1, sinh ngày 15/3/2012 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Anh Nguyễn Thanh T có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung Chị Ma Thị H và anh Nguyễn Thanh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung và các khoản cho vay: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ma Thị H tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước. Hoàn trả chị Ma Thị H 150.000đ tạm ứng án phí đã nộp. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên theo biên lai thu số 0003423 ngày 06/11/2024.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- UBND P. Hương Sơn, TP Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Dương Thị Liên